TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI** * * * * *	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/**2017**/ HNGĐ-ST.
Ngày**: 01/9/2017**
V/v: *Ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Việt H với anh Ngô Đình T*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bùi Bùi Thị Hồng
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  Ông Lê Huy Trọng
  Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:
Bà Phạm Anh Bích - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Oai.

- ***Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai***: bà Phí Thị Ngọc Hương; Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai - TP. Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2017 về việc "Ly hôn " theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 34/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa các đ- ơng sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Việt H**; Sinh năm 1973;

Địa chỉ; Xóm 10, Ước L, Tân Ư, Thanh O, HN

Bị đơn**: Anh Ngô Đình T**; Sinh năm 1973;

HKTT; Xóm 10, Ước L, Tân Ư, Thanh O, HN

Hiện đang bị tam giam tại phân trại K4, trại giam số 06 thuộc địa bàn xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên tòa: Chị H có mặt, anh T đang đi chấp hành án tại trại giam nên vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu và lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Chị H có tự nguyện kết hôn với anh Ngô Đình T tại ủy ban nhân dân xã Tân Ư, huyện Thanh O, Thành phố H. Quá trình chung sống anh chị đã không hòa hợp

do anh T bị nghiện ma túy, chích hút nên thường xuyên đánh đập chị H mỗi khi không có tiền để sử dụng ma túy. Suốt 16 năm qua chị H đã phải sống trong cảnh chịu đựng chồng, nay anh T đang đi cải tạo, chị xét thấy chung sống với anh T trong 16 năm qua không hạnh phúc và không còn tình cảm với anh T nên xin được ly hôn

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Ngô Đình Q sinh ngày 06/10/2001, khi ly hôn chị xin nuôi con chung, không yêu cầu anh T trợ cấp nuôi con chung.

Tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Chị trình bày vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung vợ chồng.

Ý kiến của bị đơn: Anh T đang đi cải tạo trong trại giam, Tòa án đã thông báo cho anh T được biết thông báo thụ lý vụ án ly hôn, toàn bộ lời khai, tài liệu khởi kiện và quan điểm ly hôn, nguyện vọng xin nuôi con chung của chị H. Anh T có quan điểm xin được đợi đến khi anh Tòan cải tạo xong trong thời gian 03 tháng, sau khi anh ra tù thì giải quyết tiếp vụ án ly hôn với Chị H.

Về con chung anh T có nguyện vọng sau khi ra tù thì xin được nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh trình bày không có.

Quan điểm của chị H về yêu cầu xin tạm dừng vụ án của anh T: Chị H không đồng ý tạm dừng việc giải quyết vụ án ly hôn theo yêu cầu của anh T. Đề nghị tòa án giải quyết vụ án ngay.

Tại phiên tòa: chị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên. Chủ tọa công bố lời khai của anh T và các tài liệu khác có trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã làm đúng qui trình tố tụng, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Đối với nguyên đơn: Chấp hành đúng qui định tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; Đối với bị đơn đang đi chấp hành án tại trại giam nhưng đã có lời khai và quan điểm thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa:

Đối với bị đơn đang bị cải tạo không tham gia phiên tòa được HĐXX xét xử vắng mặt là hoàn toàn đúng qui định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

HĐXX đã thực hiện đúng các thủ tục, qui trình và thực hiện xét xử công tâm khách quan.

Về đường lối: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H đối với anh T. Về con chung: Cần giao con cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chấp nhận yêu cầu của chị H, không đề nghị anh T trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh T và chị H không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Đối với bị đơn, hiện đang chấp hành án tại trại giam nên có yêu cầu đợi khi anh chấp hành án trong thời gian ba tháng xong thì sẽ tiếp tục giải quyết vụ án ly hôn. Xét thấy thời hạn giải quyết vụ án đã hết, yêu cầu xin kéo dài việc giải quyết vụ án của anh T không được nguyên đơn chấp thuận. Vì vậy Tòa án đã tống đạt hợp hợp lệ các tài liệu, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa cho Anh T, và mở phiên tòa xét xử vụ án là đúng qui định pháp luật tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự:

Xét quan hệ hôn nhân: anh T và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã có thẩm quyền. Đây là hôn nhân tự nguyện, tiến bộ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của chị H: Theo chị H trình bày, chị đã chung sống với anh T 16 năm qua không hạnh phúc, anh T hiện tại còn là người bị mắc nghiện ma túy và đang đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam. HĐXX xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị H đã thật sự không còn ý nghĩa, có mâu thuẫn trầm trọng, nay chị H không còn thiết tha được chung sống với anh T vì tình cảm vợ chồng đã hết. Cần chấp yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh T là phù hợp luật hôn nhân gia đình để giải phóng cho hai người.

Về con chung: Cần chấp nhận yêu cầu chị H và cháu Q, tiếp tục giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T trợ cấp nuôi con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh T và chị H đều trình bày không có nên không xem xét.

Về công nợ chung: Anh T chưa có quan điểm về nợ chung vợ chồng nên HĐXX cần tách khoản nợ chung của vợ chồng để xem xét trong vụ án khác khi các bên có yêu cầu và đủ điều kiện khởi kiện.

Án phí : Chị H chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định pháp luật

Căn cứ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng pháp luật: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ, điều 147, điều 273, 271 BL TTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về…án phí lệ phí Tòa án.

Xử cho Chị Nguyễn Thị Việt H được ly hôn anh Ngô Đình T.

Về con chung: Giao chị H được tiếp tục nuôi con chung là cháu Ngô Đình Q; sinh ngày 06/10/2001, không yêu cầu anh T trợ cấp nuôi con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung. Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo qui định của pháp luật.

Tài sản chung vợ chồng: Anh T và chị H đều trình bày không có nên không xem xét;

Về công nợ chung: Tách vấn đề về công nợ chung của vợ chồng (nếu có) để xem xét trong vụ án khác khi các bên có yêu cầu và đủ điều kiện khởi kiện chia nợ chung vợ chồng.

- Án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 01734 ngày 07/3/2017 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Chi cục THA Dân sự huyện Thanh Oai ;
- Ủy ban nhân dân xã
- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng